

BỘ TÀI CHÍNH-NGÂN
HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT
NAM
Số: 100/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 1994

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Hướng dẫn thực hiện quyết định số 654/TTg ngày 08/11/1994
của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 177-CP ngày 20/10/1994 của Chính phủ ban hành Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng;

Thi hành quyết định số 654-TTg ngày 08/11/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc Bộ Tài chính thống nhất quản lý, thực hiện nhiệm vụ cấp phát và cho vay ưu đãi vốn đầu tư phát triển của Ngân sách Nhà nước; Liên Bộ Tài chính - Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn việc bàn giao hồ sơ tài liệu, tiền vốn, cơ sở vật chất và cán bộ trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ cấp phát và cho vay ưu đãi vốn đầu tư phát triển của Nhà nước như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

- Tổng giám đốc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam bàn giao cho Tổng Cục trưởng Tổng cục Đầu tư phát triển hồ sơ tài liệu, tiền vốn, cơ sở vật chất và cán bộ trực tiếp liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ cấp phát vốn NSNN đầu tư và vốn tín dụng ưu đãi thuộc nguồn vốn NSNN đối với các dự án, mục tiêu chương trình theo quy định của Chính phủ đảm bảo cho Tổng cục Đầu tư phát triển thuộc Bộ Tài chính bắt đầu hoạt động từ ngày 01/01/1995.
- Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam chịu trách nhiệm về số vốn đã cấp phát, cho vay và thu nợ đối với các công trình bàn giao kể từ ngày 31/12/1994 trở về trước. Tổng cục Đầu tư phát triển chịu trách nhiệm về số vốn cấp phát, cho vay và số đã thu nợ đối với các công trình nhận bàn giao kể từ ngày 1/1/1995 trở đi.

3. Những công việc của năm 1994 phát sinh trong quá trình bàn giao và sau khi bàn giao hai Bộ có trách nhiệm tiếp tục chỉ đạo xử lý.

4. Việc bàn giao phải bảo đảm cho hoạt động đầu tư và xây dựng của Nhà nước tiến hành bình thường không làm tổn thất vốn và tài sản của Nhà nước.

II- NHỮNG NỘI DUNG BÀN GIAO CỤ THỂ

5. Bàn giao tiền vốn, hồ sơ tài liệu.

5.1. Đối tượng các công trình bàn giao:

a. Các công trình thuộc vốn Ngân sách đầu tư (bao gồm NSTW, NSDP, tiền bán vật tư thiết bị, khấu hao cơ bản, chuẩn bị đầu tư, thiết kế quy hoạch . . .)

b. Các công trình thuộc vốn ODA của nước ngoài.

c. Các công trình (dự án) tín dụng ưu đãi là những công trình (dự án) chuyển tiếp đã được ghi trong kế hoạch tín dụng của Nhà nước và được hưởng lãi suất ưu đãi, bao gồm:

c.1- Các công trình (dự án) xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế;

c.2- Các cơ sở sản xuất tạo việc làm;

c.3- Các công trình (dự án) đầu tư trọng điểm của Nhà nước trong từng thời kỳ (điện, xi măng, sắt thép, cấp thoát nước . . .).

c.4.- Riêng các công trình (dự án) khác của các ngành có khả năng thu hồi vốn sẽ bàn giao khi được ghi trong kế hoạch Nhà nước năm 1995 về tín dụng đầu tư ưu đãi.

d. Các công trình thuộc vốn sự nghiệp;

e. Các công trình thuộc vốn C-K;

5.2. Ngân hàng đầu tư và phát triển lập danh mục các hồ sơ tài liệu, sổ sách có liên quan đến các công trình bàn giao nói trên bao gồm:

- Luận chứng kinh tế kỹ thuật (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật) được duyệt.

- Dự toán, tổng dự toán được duyệt.

- Kế hoạch đầu tư năm 1994 được duyệt.

- Thông báo kế hoạch cấp phát vốn đầu tư năm 1994.

- Hồ sơ vay vốn đầu tư (giải trình vay vốn, hợp đồng tín dụng).

- Văn bản phê duyệt quyết toán công trình, hạng mục công trình hoàn thành đưa vào sử dụng (nếu có).
- Bản tóm tắt tình hình cấp phát, cho vay, thu nợ của cán bộ trực tiếp cấp phát, cho vay.
- Các tài liệu khác có liên quan đến quản lý vốn đầu tư của công trình như công văn, thông báo, chỉ thị của cấp trên.

5.3. Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam bàn giao cho Tổng cục Đầu tư phát triển toàn bộ các nguồn vốn đã nhận của Nhà nước như nói tại điểm 5.1 để cấp phát và cho vay ưu đãi đến ngày 31-12-1994. Số vốn còn dư tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Trung ương và các Ngân hàng Đầu tư và phát triển địa phương đều chuyển giao lại Tổng cục Đầu tư phát triển.

5.4. Ngân hàng Đầu tư và phát triển các tỉnh, thành phố bàn giao cho Cục đầu tư phát triển nguồn vốn đã nhận của NSDP để cấp phát. Số vốn đã cấp phát, cho vay, số dư nợ số vốn còn lại của từng công trình đến ngày 31-12-1994 có xác nhận của chủ đầu tư.

6. Bàn giao cán bộ.

6.1- Cán bộ đang trực tiếp làm nhiệm vụ cấp phát vốn Ngân sách và cho vay ưu đãi (quy định tại điểm 5.1) tại Ngân hàng đầu tư và phát triển các cấp có mặt đến ngày 08-11-1994 được bàn giao cho hệ thống Tổng cục đầu tư phát triển.

6.2- Những cán bộ có liên quan khác bao gồm cán bộ làm công tác kế hoạch, thẩm định, kiểm tra, kế toán, hành chính do Tổng cục trưởng Tổng cục Đầu tư phát triển (Cục trưởng Cục Đầu tư phát triển) và Tổng giám đốc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (Giám đốc Ngân hàng Đầu tư và phát triển cấp tỉnh, thành phố) thoả thuận theo nguyên tắc đảm bảo cho hệ thống Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam và hệ thống Tổng cục Đầu tư phát triển hoạt động bình thường.

6.3- Ngân hàng Đầu tư và phát triển các cấp lập danh sách kèm theo hồ sơ những cán bộ thuộc diện bàn giao nói trên để bàn giao cho Tổng cục đầu tư phát triển các cấp theo đúng quy định hiện hành về quản lý cán bộ.